

Số: /GXN-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

**GIẤY XÁC NHẬN  
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  
của Dự án: Cải tạo, nâng cấp Xưởng chế biến lâm sản và sản xuất giấy  
vàng mã, công suất 4.000 tấn/năm tại xã Trung Xuân,  
huyện Quan Sơn của Hộ kinh doanh ông Vũ Hoàng Hiệp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ XÁC NHẬN**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

Tên chủ dự án: Hộ kinh doanh ông Vũ Hoàng Hiệp.

Địa điểm hoạt động: Bản Phụn, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn.

Số điện thoại: 0986.297.477

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 26F002638, đăng ký lần đầu vào ngày 11/6/2018 do Phòng Tài chính- Kế hoạch thuộc UBND huyện Quan Sơn cấp.

Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Cải tạo, nâng cấp Xưởng chế biến lâm sản và sản xuất giấy vàng mã, công suất 4.000 tấn sản phẩm/năm tại Bản Phụn, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn.

**II. NỘI DUNG XÁC NHẬN**

Xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường của dự án: Cải tạo, nâng cấp Xưởng chế biến lâm sản và sản xuất giấy vàng mã, công suất 4.000 tấn/năm tại bản Phụn, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn. (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ CƠ SỞ**

Tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành công trình bảo vệ môi trường đã nêu ở Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chương trình quan trắc môi trường và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Hộ kinh doanh ông Vũ Hoàng Hiệp đã hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Giấy xác nhận này là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động; được điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Hộ kinh doanh ông Vũ Hoàng Hiệp;
- Sở TN&MT (để theo dõi);
- UBND huyện Quan Sơn;
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số /GXN-UBND ngày tháng năm 2021  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

### 1. Công trình thu gom và xử lý nước thải:

#### 1.1. Hệ thống thu gom, thoát nước thải

Đã xây dựng hoàn thành hệ thống thu gom nước thải sản xuất từ các phân xưởng về hệ thống xử lý tập trung để xử lý, sau đó bơm tuần hoàn trở lại sản xuất, không xả thải ra môi trường, cụ thể:

- Nước thải sản xuất được phân luồng riêng:

+ Nước thải từ các bể ngâm ủ bột giấy → Đường ống thu gom → Bể chứa dịch đen → Bể phản ứng → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải tập trung.

+ Nước thải từ các dây chuyền xeo giấy, rửa dăm, rửa khung bản in → Song chắn rác → Đường ống dẫn nước thải → Bể điều hòa → Hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Nước thải nhà vệ sinh → Bể tự hoại 03 ngăn, dung tích 30m<sup>3</sup> → Đường ống thu gom D110 → Hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Nước thải nhà ăn → Bể tách dầu mỡ 1,5m<sup>3</sup> → Đường ống thu gom D110 → Hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Nước thải khác (tắm rửa, giặt rũ) → Đường ống thu gom D300 → Hệ thống xử lý nước thải tập trung.

#### 1.2. Hệ thống thu gom, thoát nước mưa

- Nước mưa khu vực sân bãi chứa nguyên liệu → Rãnh thoát nước mặt → Hồ lắng cặn → sông Lò.

- Nước mưa từ trên mái nhà, sân nền → Rãnh thoát nước mặt → Hồ ga lắng cặn → sông Lò.

#### 1.3. Hệ thống xử lý nước thải

Đã xây dựng hoàn thành hệ thống xử lý nước thải sản xuất tập trung. Nước thải sau xử lý đạt QCVN 12-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy, cột B3, cụ thể:

- Công suất thiết kế 300m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Công nghệ xử lý: Hóa lý kết hợp xử lý sinh học hiếu khí.

- Quy trình công nghệ:

+ Nước thải của bể ngâm ủ: Bể chứa dịch đen → Bể phản ứng → Bể điều hòa.

+ Nước thải sản xuất → Song chắn rác → Bể điều hòa → Bể hiếu khí → Bể lắng 1 → Bể trung gian → Bể keo tụ → Bể lắng 2 → Bể lắng 3 → Bể ô xi hóa nâng cao → Bể trung gian → Bể chứa nước sau xử lý để tuần hoàn sản xuất.

Nước thải sau xử lý được bơm tuần hoàn trở lại sản xuất, phần dư dẫn về bể chứa nước sự cố, không xả thải ra môi trường.

- Chế độ vận hành: Liên tục.

- Hóa chất sử dụng: Axit ôxalic, Axit sunfuric, phèn nhôm, polyme, H<sub>2</sub>O<sub>2</sub>.
- Quy chuẩn áp dụng QCVN 12-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy, cột B3.

## **2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải:**

- Bụi khí thải từ lò đốt → Dàn xeo giấy → Chụp hút bụi → Ống khói cao 15m ra môi trường.

## **3. Công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường**

- Đã xây dựng kho chứa diện tích 190,1m<sup>2</sup> để lưu giữ chất thải có khả năng tái chế như nilon, vỏ thùng cacton và các bao bì chứa tro xỉ lò đốt. Kho chứa chất thải rắn thông thường có mái lợp tôn, nền đổ bê tông, tường xây gạch, đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày ngày 24/4/2015 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ.

- Đã xây dựng bể chứa bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải, dung tích 215,5m<sup>3</sup> để lưu giữ, một phần bùn khô đưa vào lò đốt, một phần hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý.

- Đã trang bị các thùng chứa rác nhằm lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt khu nhà văn phòng, khu nhà nghỉ ca.

Hộ kinh doanh ông Vũ Hoàng Hiệp đã ký Hợp đồng thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp thông thường với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý.

## **4. Công trình lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại**

- Đã bố trí khu vực lưu giữ CTNH trong kho chứa chất thải rắn công nghiệp diện tích 190,1 m<sup>2</sup>, trong kho chứa đặt 05 thùng chứa loại 240 lit, dán nhãn chủng loại CTNH. Khu vực lưu giữ CTNH có mái lợp tôn, nền đổ bê tông, tường xây gạch, đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày ngày 24/4/2015 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ và quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý CTNH.

- Hộ kinh doanh ông Vũ Hoàng Hiệp đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH với đơn vị có chức năng theo quy định.

## **5. Công trình phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường**

- Phòng ngừa sự cố đối với nước thải: Đã xây dựng bể chứa nước thải sự cố dung tích 1.700m<sup>3</sup>, đảm bảo thời gian lưu giữ nước thải trong 06 ngày. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị xử lý nước thải. Xây dựng phương án khắc phục sự cố hư hỏng thiết bị.

- Đã xây dựng kho chứa hóa chất phục vụ sản xuất, phân định khu vực để các loại hóa chất khác nhau. Kho chứa xây dựng kiên cố, tường gạch, mái lợp Fibroximăng. Định kỳ tập huấn cho công nhân về an toàn, sử dụng hóa chất.

- Xây dựng các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ; định kỳ tập huấn nội quy an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

- Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy gồm: Bơm, vòi cung cấp nước và bình chữa cháy; lắp đặt hệ thống chống sét.

## **6. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác**

- Trang bị đầy đủ quần áo, phương tiện bảo hộ lao động.
- Xây tường rào tôn bao xung quanh khu vực ven bờ sông Lò, khu vực tập kết nguyên liệu, không để chất thải, nước thải tràn xuống bờ sông Lò.

## **7. Chương trình giám sát môi trường**

### **a) Giám sát khí thải ống khói.**

- Vị trí giám sát: Khí thải ống khói lò sấy số 1, số 2.
- Chỉ tiêu giám sát: Nhiệt độ, bụi tổng, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub> (tính theo NO<sub>2</sub>), CO.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần
- Quy chuẩn áp dụng: QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, cột B

### **b) Giám sát chất lượng nước thải**

- Vị trí giám sát: 01 mẫu nước thải sau xử lý tại bể chứa tuần hoàn.
- Chỉ tiêu giám sát: pH, độ màu, TSS, BOD<sub>5</sub>, COD.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Quy chuẩn áp dụng: QCVN 12-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy, cột B3, Kq=1.

## **8. Các yêu cầu bảo vệ môi trường khác**

- Vận hành thường xuyên, đúng quy trình đối với các công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận này, đảm bảo các loại chất thải phát sinh phải được xử lý theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Sử dụng tuần hoàn toàn bộ nước thải sản xuất sau khi xử lý, không xả nước thải ra môi trường (sông Lò);

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình hoạt động theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường

- Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với công trình bảo vệ môi trường hoặc có sự thay đổi liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận này, Chủ dự án phải báo cáo bằng văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Quan Sơn để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh; thực hiện vận hành thử nghiệm và lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để được điều chỉnh Giấy xác nhận theo quy định của pháp luật.

## **9. Hồ sơ kèm theo giấy xác nhận**

Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai báo cáo kết quả hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, là một bộ phận không tách rời kèm Giấy xác nhận này.

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa “Kèm theo Giấy xác nhận số ...../GXN-UBND do UBND tỉnh Thanh Hóa cấp lần.... ngày.....tháng.....năm 2021”./.